

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THỎA THUẬN KHUNG MUA SẮM TẬP TRUNG**  
**Số: 05/TTK-TCTHADS-CTCPMX19**

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 08/2016/QĐ-TTg ngày 26/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung;

Căn cứ Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung;

Căn cứ Quyết định số 1407/QĐ-BTP ngày 29/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc Công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung của Bộ Tư pháp và Quyết định số 521/QĐ-BTP ngày 13/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1407/QĐ-BTP;

Căn cứ Quyết định số 819b/QĐ-BTP ngày 09/6/2017 và Quyết định số 1709/QĐ-BTP ngày 19/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu “Mua sắm trang phục cho cán bộ công chức và người lao động thuộc hệ thống Thi hành án dân sự”;

Căn cứ Quyết định số 1094/QĐ-TCTHADS ngày 13/11/2017, Quyết định số 1113/QĐ-TCTHADS ngày 17/11/2017, Quyết định số 1126/QĐ-TCTHADS ngày 23/11/2017 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự về việc phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung, làm rõ Hồ sơ mời thầu gói thầu “Mua sắm trang phục cho cán bộ công chức và người lao động thuộc hệ thống Thi hành án dân sự”;

Căn cứ Hồ sơ dự thầu gói thầu “Mua sắm trang phục cho cán bộ công chức và người lao động thuộc hệ thống Thi hành án dân sự” của Công ty Cổ phần may X19;

Căn cứ Biên bản thương thảo Thỏa thuận khung mua sắm tập trung ngày 21/12/2017 giữa Tổng cục Thi hành án dân sự và Công ty Cổ phần may X19;

Căn cứ Quyết định số 1203/QĐ-TCTHADS ngày 22/12/2017 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc phê kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Mua sắm trang phục cho cán bộ công chức và người lao động thuộc hệ thống Thi hành án dân sự”;

Hôm nay, ngày 25 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tổng cục Thi hành án dân sự, số 58-60 Trần Phú, Hà Nội, chúng tôi đại diện cho các bên ký Thỏa thuận khung mua sắm tập trung gồm có:

**I. Đơn vị mua sắm tập trung (Bên A):**

Tên đơn vị: Tổng cục Thi hành án dân sự;

Địa chỉ: Số 58-60 Trần Phú, Hà Nội;

Điện thoại: 024.62739593; Fax: 024.62739630;

Đại diện: Ông Hoàng Sỹ Thành; Chức vụ: Tổng cục trưởng.

**II. Nhà thầu cung cấp tài sản (Bên B):**

Tên đơn vị: Công ty Cổ phần may X19;

Địa chỉ: Số 311 Trường Chinh, Khương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: 0243.5.653.732/0246.2.857.918; Fax: 0243.8.530.154

Mã số thuế: 0100385836

Số tài khoản: 116000094510

Tại: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hoàng Mai - Hà Nội

Đại diện: Ông Phạm Duy Tân

Chức vụ: Tổng giám đốc

Hai bên thống nhất ký kết Thỏa thuận khung mua sắm tập trung với các nội dung sau:

**Điều 1. Phạm vi cung cấp tài sản**

1. Tên tài sản

Là trang phục cho cán bộ công chức và người lao động thuộc hệ thống Thi hành án dân sự (trang phục sau đây được gọi là tài sản hoặc hàng hóa), bao gồm:

- Quần áo thu đông mặc ngoài;
- Áo khoác ngoài mùa đông;
- Quần áo xuân hè mặc ngoài;
- Áo sơ mi dài tay;
- Mũ bảo hiểm thi hành án;
- Mũ Kêpi;
- Caravat.

Yêu cầu về kỹ thuật của từng loại hàng hóa chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm.

2. Danh sách các đơn vị mua và số lượng tài sản (Phụ lục số 02 kèm theo).



### 3. Các yêu cầu khác

- Theo Hồ sơ mời thầu, mũ bảo hiểm có hai loại (loại mũ che cả đầu, tai và loại mũ che cả đầu, tai, hàm- chi tiết theo Phụ lục số 01A kèm theo). Tổng số 9.478 chiếc, chi tiết từng loại mũ do các đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm quyết định và được cụ thể trong hợp đồng mua sắm tài sản;

- Nhà thầu phải nộp cho Tổng cục Thi hành án dân sự một số tài liệu liên quan đến hàng hóa như sau:

+ Giấy chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 2: 2008/BKHCN, Thông tư liên tịch số: 06/2013/TTLT-BKHCN-BCT-BCA-BGTVT ngày 28/2/2013 trước khi bàn giao mũ bảo hiểm cho các đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm tài sản;

+ Chứng nhận chất lượng (C/Q) của nhà sản xuất.

#### **Điều 2. Giá bán tài sản**

Tổng giá trị Thỏa thuận khung: 37.929.511.500đ (Ba mươi bảy tỷ, chín trăm hai mươi chín triệu, năm trăm mười một nghìn, năm trăm đồng), cụ thể:

STT	Danh mục tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Quần áo thu đông mặc ngoài	Bộ	8.494	1.146.000	9.734.124.000
2	Áo khoác ngoài mùa đông	Cái	7.623	947.000	7.218.981.000
3	Quần áo xuân hè mặc ngoài	Bộ	21.744	498.000	10.828.512.000
4	Áo sơ mi dài tay	Cái	22.440	188.000	4.218.720.000
5	Mũ bảo hiểm thi hành án	Cái	9.478	315.250	2.987.939.500
6	Mũ kêpi	Cái	11.099	135.000	1.498.365.000
7	Caravat	Cái	22.198	65.000	1.442.870.000
Giá của hàng hóa đã bao gồm chi phí vận chuyển, thuế, phí theo quy định của pháp luật					37.929.511.500

#### **Điều 3. Thanh lý Thỏa thuận khung**

Bên A và Bên B tiến hành thanh lý Thỏa thuận khung ngay sau khi Nhà thầu cung cấp đầy đủ hàng hóa cho tất cả các đơn vị mua sắm, đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm tài sản thanh toán đầy đủ cho Nhà thầu hoặc trong thời



gian 30 ngày kể từ ngày hết hiệu lực của Thỏa thuận khung thì hai bên tiến hành thanh lý Thỏa thuận khung.

#### **Điều 4. Thời gian, giải pháp, địa điểm bàn giao tài sản**

##### 1. Thời gian giao tài sản

Chậm nhất 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực, nhà thầu có trách nhiệm giao đầy đủ tài sản cho đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm tài sản.

##### 2. Giải pháp, địa điểm giao tài sản

- Nhà thầu có trách nhiệm vận chuyển và bàn giao tài sản đến trụ sở các Cục Thi hành án dân sự, Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự.

- Nhà thầu thỏa thuận với các Cục Thi hành án dân sự mức hỗ trợ chi phí vận chuyển trang phục đến các Chi cục Thi hành án dân sự theo nguyên tắc đảm bảo bù đắp đủ chi phí.

#### **Điều 5. Bảo hành**

Việc bảo hành được thực hiện theo yêu cầu của Hồ sơ mời thầu Hồ sơ dự thầu và thỏa thuận của hai bên:

##### 1. Thời hạn và địa điểm bảo hành

- Thời hạn bảo hành: 12 tháng kể từ ngày nhận hàng hóa.

- Địa điểm bảo hành:

+ Tại miền Bắc: Công ty Cổ phần may X19;

Địa chỉ: Số 311 Trường Chinh, Khuong Mai, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: 0243.5.653.732/0246.2.857.918; Fax: 0243.8.530.154

+ Tại miền Nam: Công ty Cổ phần may X19 tại Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Số 242 đường Cộng Hòa, Phường 12, Quận Tân Bình, TP. HCM

Điện thoại: 0283.8.115.136 Fax: 0283.8.116.657

##### 2. Cơ chế thực hiện bảo hành và xử lý các vấn đề liên quan

Nhà thầu phải có mặt trong vòng 72 giờ kể từ khi nhận được thông báo của đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm tài sản để khắc phục nếu sản phẩm không vừa với cán bộ công chức, người lao động hoặc những sản phẩm lỗi như bung chỉ, tuột khuy, hỏng khóa, ... không do lỗi của người sử dụng. Việc kiểm tra, khắc phục các hư hỏng, khuyết tật phải được thực hiện trong vòng 21 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm tài sản.



Nếu hàng hoá phải sửa chữa hay thay thế trong thời gian bảo hành thì thời gian bảo hành cho hàng hoá được sửa chữa hay thay thế sẽ được tính kể từ ngày Bên A chấp nhận hàng hoá sửa chữa hoặc thay thế đó.

### 3. Bảo lãnh bảo hành

- Nhà thầu phải nộp bảo lãnh bảo hành cho Tổng cục Thi hành án dân sự bằng hình thức thư bảo lãnh do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành và là bảo đảm không có điều kiện (trả tiền khi có yêu cầu của Tổng cục Thi hành án dân sự). Thời điểm nộp trước ngày ký thanh lý Thỏa thuận khung.

Trường hợp nhà thầu không thực hiện đúng cam kết nội dung bảo hành nêu tại điểm 2 Điều này thì Tổng cục yêu cầu Ngân hàng thanh toán vô điều kiện cho đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm tài sản số tiền bằng giá trị tài sản khi chào thầu để thực hiện mua tài sản mới và không nhận lại tài sản cũ.

- Giá trị bảo lãnh bằng 5% tổng giá bán tài sản trong Thỏa thuận khung, tương ứng số tiền là: **1.896.475.575 đồng (Một tỷ, tám trăm chín mươi sáu triệu, bốn trăm bảy lăm ngàn, năm trăm bảy lăm đồng).**

- Hiệu lực của bảo lãnh bảo hành: 12 tháng, kể từ ngày hai bên ký thanh lý Thỏa thuận khung.

- Thời hạn giải tỏa bảo lãnh bảo hành: Bảo lãnh bảo hành được giải tỏa cho Bên B ngay sau khi kết thúc thời gian bảo hành.

### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của các Bên có liên quan**

#### 1. Quyền và nghĩa vụ của nhà thầu cung cấp tài sản

- Ký kết Thỏa thuận khung, thanh lý Thỏa thuận khung với Tổng cục Thi hành án dân sự; Ký hợp đồng mua sắm tài sản, biên bản nghiệm thu, bàn giao tài sản, thanh lý hợp đồng mua sắm với đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm tài sản.

- Cung cấp đầy đủ trang phục theo Thỏa thuận khung cho đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm tài sản. Nhà thầu phải có kế hoạch giao hàng cụ thể, chi tiết và thông báo bằng văn bản đến các đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm tài sản.

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời hóa đơn tài chính, tài liệu hướng dẫn sử dụng (nếu có) và các tài liệu liên quan theo quy định của pháp luật và Hồ sơ mời thầu.

- Phối hợp với Tổng cục Thi hành án dân sự trong quá trình triển khai thực hiện Thỏa thuận khung và hợp đồng mua sắm đối với các đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm tài sản; Thường xuyên báo cáo tiến độ thực hiện với Tổng cục Thi hành án dân sự.

- Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.



## 2. Quyền và nghĩa vụ của đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm tài sản

### a) Ký kết Hợp đồng mua sắm tài sản

- Ký hợp đồng mua sắm tài sản với nhà thầu đã được đơn vị mua sắm tập trung ký Thỏa thuận khung.

- Hợp đồng phải được ký kết ngay sau khi Thỏa thuận khung được Tổng cục Thi hành án dân sự và Công ty cổ phần may X19 ký kết.

### b) Kiểm tra, tiếp nhận tài sản

Khi giao nhận tài sản, đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm tài sản phải kiểm tra hàng hóa. Việc kiểm tra có sự chứng kiến của hai bên và được thể hiện rõ trong Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận hàng hóa.

Nếu đạt yêu cầu sẽ lập biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận hàng hóa.

### c) Thanh toán

Việc thanh toán theo hình thức chuyển khoản bằng tiền Việt Nam Đồng. Nhà thầu và đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm tài sản thực hiện việc thanh toán như sau:

#### *Trường hợp nhà thầu không đề nghị tạm ứng*

Đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm tài sản thanh toán bằng chuyển khoản 01 lần cho nhà thầu sau khi nhà thầu hoàn thành việc bàn giao, nghiệm thu hàng hóa trong vòng không quá 15 ngày, kể từ ngày nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo quy định của pháp luật (trừ trường hợp nhà thầu và chủ đầu tư có thỏa thuận khác hoặc do nguyên nhân khách quan, không thuộc lỗi của đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm tài sản).

#### *Trường hợp nhà thầu đề nghị tạm ứng*

- Đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm tài sản tạm ứng cho nhà thầu khoản tiền bằng 50% giá trị hợp đồng sau khi nhà thầu nộp Bảo lãnh tạm ứng tương đương với khoản tiền tạm ứng. Số tiền còn lại đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm tài sản sẽ thanh toán cho nhà thầu chậm nhất trong vòng 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo quy định của pháp luật (trừ trường hợp nhà thầu và chủ đầu tư có thỏa thuận khác hoặc do nguyên nhân khách quan, không thuộc lỗi của đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm tài sản).

Giá trị của bảo lãnh này sẽ được giải tỏa cho nhà thầu ngay sau khi nhà thầu xuất trình văn bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng, trong đó xác nhận nhà thầu đã cung cấp đầy đủ hàng hóa theo thỏa thuận của hợp đồng.

### d) Thanh lý hợp đồng



- Đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm tài sản có trách nhiệm Thanh lý hợp đồng mua sắm với nhà thầu cung cấp tài sản.

- Quyết toán kinh phí mua sắm tài sản.

- Việc quyết toán, thanh lý hợp đồng mua sắm tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật và hợp đồng mua sắm đã ký với nhà thầu cung cấp.

e) Các văn bản (bản chính) liên quan bao gồm: Hợp đồng; Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản; Thanh lý hợp đồng giữa đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm tài sản và nhà thầu cung cấp đều phải gửi 01 bản cho Tổng cục Thi hành án dân sự chậm nhất trong vòng 10 ngày kể từ ngày thanh lý Hợp đồng.

g) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

### 3. Quyền và nghĩa vụ của đơn vị mua sắm tập trung

a) Ký kết Thỏa thuận khung với nhà thầu cung cấp trang phục được lựa chọn.

b) Kiểm tra, thử nghiệm

- Trong quá trình sản xuất Tổng cục Thi hành án dân sự có quyền kiểm tra, kiểm định hàng hóa. Việc kiểm định có thể bằng phương pháp chọn mẫu, thuê đơn vị thẩm định (mọi chi phí phát sinh trong quá trình kiểm định do nhà thầu chịu). Nếu tài sản không đảm bảo yêu cầu quy định tại Hồ sơ mời thầu, thì nhà thầu phải làm lại theo đúng yêu cầu quy định tại Hồ sơ mời thầu.

- Mọi chi phí phát sinh đối với hàng hóa không đảm bảo yêu cầu, nhà thầu phải chịu trách nhiệm chi trả.

c) Đăng tải danh sách nhà thầu cung cấp trang phục, Thỏa thuận khung ký kết giữa nhà thầu và đơn vị mua sắm tập trung, tài liệu mô tả chi tiết từng tài sản (tên, tiêu chuẩn kỹ thuật, đơn giá, xuất xứ); mẫu Hợp đồng mua sắm tài sản, Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản trên Trang thông tin về tài sản nhà nước của Bộ Tài chính và Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp.

d) Thông báo đến các Cục Thi hành án dân sự để các đơn vị biết, ký và thực hiện hợp đồng mua sắm tài sản với nhà thầu cung cấp.

e) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

## **Điều 7. Hiệu lực, bảo đảm Thỏa thuận khung**

### 1. Hiệu lực của Thỏa thuận khung

- Thời hạn thực hiện Thỏa thuận khung là 90 ngày, kể từ ngày Thỏa thuận khung có hiệu lực.

- Thỏa thuận khung có hiệu lực sau 03 ngày kể từ ngày Tổng cục Thi hành án dân sự và Công ty Cổ phần may X19 ký Thỏa thuận khung.

## 2. Bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung

- Nhà thầu phải nộp bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung cho Tổng cục Thi hành án dân sự ngay sau thời gian hai bên ký kết Thỏa thuận khung và trước thời điểm Thỏa thuận khung có hiệu lực. Bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung sẽ được trả cho bên A khi bên B không hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo Thỏa thuận khung.

*(Hợp đồng mua sắm của các Cục Thi hành án dân sự và Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự không phải làm bảo lãnh thực hiện hợp đồng).*

- Giá trị bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung: 5% tổng giá bán tài sản trong Thỏa thuận khung, tương ứng số tiền là: 1.896.475.575 đồng (Một tỷ, tám trăm chín mươi sáu triệu, bốn trăm bảy lăm ngàn, năm trăm bảy lăm đồng).

- Hình thức bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung bằng hình thức thư bảo lãnh do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành và là bảo đảm không có điều kiện.

- Hiệu lực của bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung: kể từ ngày Thỏa thuận khung có hiệu lực cho đến khi hai bên ký thanh lý Thỏa thuận khung.

- Thời gian nộp bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung: trong vòng 05 ngày kể từ ngày hai bên ký kết Thỏa thuận khung.

- Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung: 20 ngày kể từ ngày hai bên ký Biên bản thanh lý Thỏa thuận khung và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định.

### **Điều 8.** Xử phạt do vi phạm Thỏa thuận khung

Trừ trường hợp bất khả kháng, nếu Bên B không thực hiện đúng tiến độ quy định tại Thỏa thuận khung thì Bên B sẽ phải chịu mức phạt:

- Mức khấu trừ: 0,5%/tuần cho giá trị công việc chậm thực hiện.

- Mức khấu trừ tối đa: 8% giá hợp đồng bị vi phạm.

### **Điều 9.** Các nội dung liên quan khác

Việc hòa giải, giải quyết tranh chấp

- Trong quá trình thực hiện Thỏa thuận khung, nếu có phát sinh tranh chấp thì hai bên sẽ giải quyết thông qua đàm phán trực tiếp, thương lượng và hoà giải trên tinh thần hợp tác và tôn trọng lợi ích của nhau.

- Thời gian để tiến hành hòa giải: trong vòng 10 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp.

- Trong trường hợp các bên không thể giải quyết tranh chấp thông qua thương lượng, tranh chấp sẽ được giải quyết thông qua Tòa án nhân dân nơi có trụ sở của Bên A. Toàn bộ chi phí cho việc giải quyết tranh chấp tại Tòa án do



bên thua kiện chịu. Phán quyết của Tòa án là phán quyết cuối cùng mà các bên phải tuân thủ.

Thỏa thuận khung này bao gồm 06 phụ lục đính kèm, gồm:

- Phụ lục số 01: Chi tiết kỹ thuật của tài sản;
- Phụ lục số 01A: Mẫu mũ bảo hiểm;
- Phụ lục số 02: Danh sách các đơn vị và số lượng trang phục;
- Phụ lục số 03: Hợp đồng mua sắm tài sản;
- Phụ lục số 04: Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản;
- Phụ lục số 05: Thanh lý hợp đồng mua sắm tài sản.

Thỏa thuận khung này được làm thành 10 bản có giá trị pháp lý như nhau; Đơn vị mua sắm tập trung giữ 5 bản, Nhà thầu cung cấp tài sản giữ 04 bản, gửi Cục Kế hoạch-Tài chính Bộ Tư pháp 01 bản.

Thỏa thuận khung này là cơ sở để các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản ký hợp đồng mua sắm tài sản với nhà thầu cung cấp tài sản./.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**  
**Q. TỔNG CỤC TRƯỞNG**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**Mai Lương Khôi**

**ĐẠI DIỆN BÊN B**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**Phạm Duy Tân**

